



Quan điểm chính sách

Mục lục

1. Hệ thống liên chính doanh nghiệp là gì?
2. Đạt được “lợi ích liên chính” và ngăn chặn được những hành vi xấu
3. Ứng phó



Xây dựng các hệ thống liên chính doanh nghiệp chống rủi ro tham nhũng

Liên chính doanh nghiệp thường được hiểu là sản phẩm của sự lãnh đạo đúng đắn, sự tuân thủ nghiêm chỉnh luật lệ cũng như những quy định hiệu quả nhằm ngăn ngừa và xử phạt những hành vi sai trái. Mặc dù những yếu tố này đều hết sức quan trọng nhưng nếu chỉ có một yếu tố thôi thì không đủ để xử lý một cách lâu dài và toàn diện hàng loạt những rủi ro tham nhũng có liên quan với nhau mà các công ty phải đối mặt.

Để phối hợp một cách hiệu quả trong việc chống lại tham nhũng trong doanh nghiệp, các công ty và các nhà hoạch định chính sách phải lồng ghép những yếu tố này thành một “hệ thống liên chính doanh nghiệp”. Các đối tượng liên quan khác trong thị trường cũng như môi trường chính sách là một phần của quá trình xây dựng hệ thống liên chính doanh nghiệp, đóng vai trò bổ sung trong việc hỗ trợ, kiểm tra, cân đối và khuyến khích. Việc thực hiện một chương trình nghị sự chính sách về liên chính doanh nghiệp bao gồm tăng cường các hợp phần của hệ thống này và phối hợp với các bên liên quan để hiện thực hóa vai trò của họ trong hệ thống. Sự tham lam, thiếu thận trọng và thất bại trong quản lý rủi ro thể hiện qua cuộc khủng hoảng tài chính vừa qua cho thấy tầm quan trọng của việc áp dụng một hệ thống liên chính doanh nghiệp hoàn thiện đối với các công ty.

“Tôi tin chắc rằng nếu một công ty có gian lận về thời gian làm thêm giờ và độ tuổi lao động, thái phế liệu và hóa chất vào các dòng sông của chúng ta, hoặc không chịu nộp thuế và thực hiện đúng hợp đồng của mình thì trước sau gì công ty đó cũng sẽ có những gian lận về chất lượng sản phẩm của họ. Và việc gian lận về chất lượng sản phẩm cũng đồng nghĩa với việc lừa dối khách hàng”.

- Wal-Mart CEO Lee Scott, tháng 10 năm 2008

Trong số 200 công ty lớn nhất theo đánh giá của Fortune Global 86% có áp dụng các quy tắc kinh doanh, tăng 50% từ năm 2000.²

Các quy tắc đạo đức: trên giấy tờ và trong thực tế

Như Neville Cooper, người sáng lập ra Viện Đạo đức Kinh doanh Luân Đôn đã phát biểu “Một quy tắc đạo đức không thể làm cho người dân hoặc các công ty trở nên có đạo đức. Nhưng nếu không có búa và cưa thì không thể sản xuất ra đồ đạc. Trong cả hai trường hợp chúng đều là các công cụ không thể thiếu và cần được thiết kế và sử dụng một cách thông minh.”

Thực tế, những quy tắc ứng xử trong các công ty đã và đang tăng lên theo cấp số nhân. Trong số 200 công ty lớn mà Fortune khảo sát, các công ty có những quy tắc ứng xử như vậy đã tăng gấp 4 lần trong gần 15 năm qua. Tất nhiên không phải tất cả các quy tắc này đều như nhau. Có quy tắc chỉ một trang giấy trong khi có những quy tắc dài tới 80 trang. Phạm vi điều chỉnh của các quy tắc cũng rất rộng, trong đó khoảng 63% các quy tắc kinh doanh đang được áp dụng tại 200 công ty lớn nhất theo đánh giá của Fortune Global là nhằm đối phó với tham nhũng và hối lộ.

Hiệu quả của việc áp dụng những quy tắc này vẫn đang là một dấu hỏi. Khoảng một nửa trong số các nghiên cứu thực tế cho thấy các quy tắc ứng xử có mang lại hiệu quả trong khi 1/3 số nghiên cứu này lại cho rằng những quy tắc đó không hề mang lại hiệu quả.





Những kết quả chưa thực sự đầy đủ này phản ánh rõ tầm quan trọng cũng như những thách thức trong việc áp dụng một bộ quy tắc trong phạm vi công ty và những hành vi ứng xử của người lao động. Các chuyên gia cũng lưu ý rằng việc làm thế nào để giới thiệu, thực hiện, nội bộ hóa và thể chế hóa một bộ quy tắc có thể còn có ý nghĩa hơn nhiều so với những gì mà bộ quy tắc đó đề cập tới.

1. Hệ thống liêm chính doanh nghiệp là gì?

Khái niệm liêm chính trong các công ty đề cập tới một phương pháp tiếp cận tổng thể đối với hoạt động kinh doanh liên quan đến công tác quản lý, người lao động và các cổ đông trong việc tiến hành các hoạt động và áp dụng các tiêu chuẩn chống tham nhũng và lạm dụng. Khi một công ty có “tính liêm chính cao” thì đặc điểm trong ứng xử về phía các giám đốc, ban giám đốc và người lao động là sự gắn kết với các tiêu chuẩn đạo đức mang tính toàn cầu đã được công nhận, là sự tuân thủ đúng với tinh thần và văn bản của các nguyên tắc, quy định, và là sự khuyến khích các giá trị trách nhiệm cốt lõi (ví dụ như sự trung thực, ngay thẳng, và lòng tin).

Sự lãnh đạo đúng đắn, các hệ thống tuân thủ chống tham nhũng và việc giám sát bằng qui định là những yếu tố có ý nghĩa quan trọng đối với liêm chính doanh nghiệp. Nhưng cũng cần thiết phải bổ sung cả những động cơ thúc đẩy, công tác kiểm tra và cân đối để những nhân tố đó có hiệu quả hơn, để đánh giá được việc thực hiện, phát hiện được những kẽ hở và đưa ra giới hạn phòng vệ tốt hơn nhằm chống lại những hành vi tham nhũng.

Chỉ có một hệ thống tổng thể về liêm chính doanh nghiệp mới có thể đạt được những mục tiêu này thông qua việc xây dựng một khung liên kết 4 nhân tố phụ thuộc lẫn nhau:

-  Các tiêu chí và văn hóa (ví dụ: bộ quy tắc ứng xử, đạo đức và trách nhiệm công dân của doanh nghiệp);
-  Quản trị (ví dụ: các hệ thống tuân thủ, quản trị doanh nghiệp và tổ giáic);
-  Các quy định và nguyên tắc của nhà nước (ví dụ: Giám sát thường xuyên, thi hành luật pháp); và
-  Kiểm tra và cân đối tổng thể hơn (ví dụ: các cơ quan xếp hạng, nhà đầu tư, người lao động, truyền thông đại chúng và các tổ chức giám sát thuộc khu vực xã hội dân sự).

Nhân tố đầu tiên phụ thuộc vào việc các công ty thông qua và áp dụng các chuẩn mực đạo đức toàn cầu buộc doanh nghiệp và người lao động phải chấp hành các nguyên tắc (các giá trị, chính sách và quan điểm) và các thông lệ (các tiêu chí, hệ thống và quy trình). Tuy nhiên, bản chất tự nguyện và việc thường xuyên thiếu những kiểm định độc lập của các công ty gây khó khăn cho việc đánh giá hiệu quả của các biện pháp liên quan (xem cột bên).

Các khung quản trị, nhân tố thứ hai, tiến thêm một bước xa hơn bằng cách thiết lập các cơ cấu, quy trình và cơ chế kiểm soát nội bộ để ngăn không cho ban giám đốc và các cán bộ lạm dụng chức vụ và quyền hạn của mình trong phạm vi công ty phục vụ mục đích cá nhân. Cán bộ cấp cao của một công ty - Các giám đốc, trưởng phòng tài chính, và các cán bộ điều hành, trưởng phòng nhân sự và các luật sư công ty - phải nêu cao tinh thần chung, hướng dẫn và làm gương trong việc hành xử một cách liêm chính và khuyến khích việc áp dụng các chuẩn mực trong công ty, bao gồm chế độ đãi ngộ lương thưởng, các mức độ giám sát ban giám đốc, minh bạch tài chính và bảo vệ người tố giáic.

Nhân tố thứ ba- quy định và giám sát của chính phủ- giúp chính thức hóa và thi hành những chính sách và thông lệ này. Ngoài ra, muốn các quy định có hiệu quả, còn cần có nguồn lực và ý chí chính trị, mà việc này lại có thể khác nhau đáng kể ở từng nước. Ví dụ, để thi hành luật pháp khoản Nam Phi đã chi một khoản tiền nhiều gấp bốn lần so với Pháp tính trên tổng sản phẩm quốc nội (GDP).¹

Yếu tố thứ tư- kiểm tra và cân đối trên hệ thống- do tất cả những người tham gia đưa ra, kể cả người lao động và các cổ đông, các cơ quan kiểm toán, các tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý, tổ chức xếp hạng và các nhà phân tích đầu tư, cũng như là các nhà báo điều tra và các tổ chức xã hội dân sự. Sự tham gia có hiệu quả của từng bên liên quan sẽ đồng hành với những thách thức của riêng họ và phụ thuộc vào một loạt chính sách. Ví dụ, phương tiện truyền thông đảm nhận một vai trò quan trọng trong việc công khai những vụ việc nghiêm trọng thuộc loại bảo mật, nhưng sự can thiệp của các bên chủ sở hữu và các bên quảng cáo có thể làm ảnh hưởng đến tính độc lập của các phương tiện truyền thông. Về phần mình, các cơ quan kiểm toán, kế toán và các tổ chức xếp hạng giúp thẩm định thông tin cần thiết trong hoạt động của công ty và quản lý rủi ro, nhưng các xung đột về lợi ích cũng có thể ảnh hưởng đến hiệu quả của những công việc này.

2. Đạt được “lợi ích liêm chính” và ngăn chặn được những hành vi xấu

Các hệ thống liêm chính doanh nghiệp khuyến khích hoạt động tốt hơn và giảm thiểu chi phí hoạt động kinh doanh. Những công ty áp dụng các chương trình phòng chống tham nhũng và các quy tắc đạo đức ít trở thành nạn nhân của tham nhũng hơn và cũng ít bị mất khách hàng hơn.

Các hệ thống liêm chính doanh nghiệp hiệu quả sẽ gạt hái được “các lợi ích liêm chính” nhờ vào việc ngăn chặn tham nhũng vốn có thể hủy hoại cơ hội kinh doanh, dẫn tới tội phạm doanh nghiệp, gây tổn thất về chi phí, làm tổn hại thanh danh và làm giảm tinh thần cán bộ. Những tác động tích cực của các hệ thống liêm chính doanh nghiệp gắn liền với tốc độ phát triển kinh tế cao hơn, năng suất lớn hơn và đầu tư nhiều hơn so với tổng sản phẩm quốc nội. Một trong những nghiên cứu về vấn đề này là một bản phân tích hơn 1500 công ty cho thấy một danh mục đầu tư chỉ tập trung vào các công ty được quản trị hiệu quả nhất sẽ tăng hiệu quả cho thị trường thêm hơn 8%.

Khi các hệ thống liêm chính doanh nghiệp không được áp dụng hoặc không thực hiện đúng chức năng thì các hành vi xấu có thể dễ dàng xảy ra trong các công ty và các quốc gia thông qua các chuỗi cung ứng, đầu tư và thương mại toàn cầu. Kết quả hoạt động của các nền kinh tế mới nổi như Braxin, Nga, Ấn Độ và Trung Quốc là sự pha trộn của việc ủng hộ những nhân tố khác nhau trong một hệ thống liêm chính doanh nghiệp (xem cột bên).

Vì những sự cố có thể lan tràn khắp doanh nghiệp và ra cả bên ngoài nên hành vi xấu của lãnh đạo cấp cao của một công ty có thể gây hiệu ứng nhỏ giọt. Trong số các trường hợp gian lận doanh nghiệp thì 25% có liên quan đến các cán bộ quản lý cấp cao, những người mà hoạt động của họ ảnh hưởng nghiêm trọng đến tinh thần của cán bộ, nhân viên trong đó cứ 3 trường hợp thì có 1 bị ảnh hưởng về mặt tinh thần. Trong khi đó, sự lãnh đạo đúng đắn nhất quán từ trên lại có thể tạo ra hiệu ứng ngược lại và có thể làm cho tính liêm chính trở thành chuỗi hoạt động chuẩn trong doanh nghiệp.

3. Ứng phó

Trong khi các lãnh đạo doanh nghiệp và các nhà quản lý phải đi đầu trong việc xây dựng các hệ thống liêm chính doanh nghiệp thì các bên liên quan cũng cần tích cực phối hợp với họ trong việc chống tham nhũng.

Doanh nghiệp phải:

Tăng cường, tài trợ và đánh giá một cách thỏa đáng sự tuân thủ nguyên tắc và những nỗ lực báo cáo

- 🌐 Báo cáo tất cả các yếu tố liên quan đến trách nhiệm công dân của doanh nghiệp, cung cấp thông tin về các hệ thống tuân thủ, về việc lồng ghép chính sách nhà nước, các khoản doanh thu và thuế của công ty (theo từng quốc gia)

Đảm bảo quan tâm đúng mức

- 🌐 Xây dựng các quy trình có hiệu quả để lựa chọn những đối tác đáng tin cậy, đặc biệt coi trọng việc thiết lập các hệ thống bảo vệ công ty khỏi sự tham nhũng ở những nơi mà thể chế địa phương còn yếu.
- 🌐 Thực hiện các nguyên tắc kinh doanh có hiệu quả để đảm bảo sự tuân thủ. Các nguyên tắc này phải toàn diện, hợp tình hợp lý, đáp ứng được những đặc thù của một công ty và áp dụng được vào các hoạt động của công ty. Các đường dây nóng để báo cáo những trường hợp lạm dụng, thủ tục bảo vệ người tố cáo và các ủy ban giám sát liêm chính là những công cụ thúc đẩy việc áp dụng những nguyên tắc này vào thực tế.

Kiểm tra việc tuân thủ các chính sách nội bộ của công ty

- 🌐 Thiết lập và ủng hộ các cơ chế kiểm tra và thẩm định một cách độc lập sự tuân thủ các quy tắc và cam kết của công ty

Theo một cuộc điều tra về hối lộ năm 2008 của TI thì ¼ trong tổng số hơn 2700 lãnh đạo doanh nghiệp được hỏi cho rằng hối lộ trong khu vực kinh tế tư nhân làm cản trở hoạt động và tăng trưởng kinh doanh của họ. Những phát hiện này làm cho người ta nghi ngờ quan niệm rằng các hành vi tham nhũng tạo cho doanh nghiệp lợi thế cạnh tranh và lợi nhuận.

Khởi BRICs (gồm Braxin, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc), nạn hối lộ và các công ước.

Theo chỉ số đưa hối lộ năm 2008 của TI, xếp hạng 22 quốc gia và khảo sát cá nhân về khả năng xây ra hối lộ trong doanh nghiệp của họ ở nước ngoài, các công ty Trung Quốc và Nga đứng ở vị trí cuối bảng (21 và 22), còn những công ty của Brazil và Ấn Độ cũng chỉ hoạt động tốt hơn một chút (tương ứng đứng ở vị trí 17 và 19).

Nhóm BRICs cũng chậm chạp trong việc thông qua các quy định phù hợp với khung quốc tế, như Công ước Phòng chống Hối lộ của OECD (1997) và Công ước Phòng chống Tham nhũng của Liên Hiệp Quốc (năm 2003). Braxin đã thông qua cả hai công ước này, Trung Quốc và Nga mới chỉ thông qua công ước của Liên Hiệp Quốc, còn Ấn Độ thì chưa thông qua được công ước nào.

Trong giai đoạn 1996- 2004, người lao động tại các công ty lớn của Mỹ đã tố giác gần 1/5 trong tổng số các trường hợp gian lận doanh nghiệp đã được công khai – một con số nhiều hơn các nhà quản lý, cơ quan kiểm toán, phương tiện truyền thông và các bên liên quan khác đã đạt được.

Xây dựng các hệ thống liên chính doanh nghiệp để xử lý triệt để rủi ro tham nhũng

Quan điểm chính sách này tập trung vào báo cáo tham nhũng toàn cầu của TI năm 2009: Tham nhũng và khu vực kinh tế tư nhân. Đây là một trong bốn tài liệu dựa vào báo cáo. Những tài liệu khác bao gồm các chính sách điều tiết, vận động hành lang doanh nghiệp và các các-ten. **Tất cả số liệu và sự kiện đều được trích dẫn từ báo cáo này, trừ trường hợp được nói rõ là từ nguồn khác.**

Báo cáo tham nhũng toàn cầu năm 2009 do hơn 80 cán bộ và chuyên gia hàng đầu biên soạn nhằm khảo sát cận kề một loạt những rủi ro tham nhũng và đưa ra các giải pháp cho khu vực kinh tế tư nhân. Để biết thêm thông tin, mời truy cập trang web: www.transparency.org/publications/qcr.

Để mua báo cáo tham nhũng toàn cầu năm 2009 và các báo cáo tham nhũng toàn cầu khác trong chuỗi báo cáo này, mời xem trên trang web của Nhà xuất bản Đại học Cambridge:

**TRANSPARENCY
INTERNATIONAL**

Telephone

+49-30-343820 -0

Fax

+49-30-347039 -12

International Secretariat

Alt-Moabit 96

10559 Berlin

Germany

Tổ chức thực hiện và hợp tác với nhiều đối tượng liên quan hơn nữa

- Ủng hộ các chương trình định hướng và đào tạo cho người lao động trong đó tập trung vào vai trò của từng cá nhân người lao động trong liên chính doanh nghiệp.
- Thông qua, ủng hộ và chủ động lồng ghép việc xây dựng các tiêu chuẩn có liên quan đến tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và liên chính.
- Hợp tác với các công ty khác trong những môi trường nhiều tham nhũng để xây dựng các phương pháp tiếp cận chung chống tham nhũng.
- Làm mẫu khi hoạt động ở nước ngoài bằng cách hỗ trợ các doanh nghiệp và phòng thương mại địa phương trong các công việc có liên quan

Các chính phủ phải:

Lấp các kẽ hở

- Khắc phục những kẽ hở trong việc thực hiện các nguyên tắc bằng sự phối hợp giữa các nước, giữa các cơ quan phòng chống tham nhũng, các cơ quan thuế và các nhà quản lý tài chính
- Bước một là chia sẻ thông tin, tiếp theo là phối hợp thực hiện trong từng trường hợp cụ thể.

Thực hiện các quy định và biện pháp

- Thực hiện các quy định một cách có hiệu lực và hiệu quả hơn, đồng thời làm cho quy trình thực hiện các quy định này trở nên minh bạch và có trách nhiệm hơn thông qua việc hỗ trợ tài chính và nhân lực một cách hợp lý, hướng dẫn công bố thông tin về dữ liệu và hoạt động của các cơ quan.
- Tăng cường giám sát và kiểm tra thông qua các cơ quan xếp hạng, kiểm toán và các bên liên quan khác để giảm thiểu những xung đột lợi ích tiềm ẩn.

Ủng hộ các cam kết khu vực và quốc tế

- Thông qua và thi hành các biện pháp trong Công ước của Tổ chức Hợp tác Phát triển Kinh tế (OECD) và Công ước Phòng chống Tham nhũng của Liên Hiệp Quốc để ban hành khung chính sách chung cho việc chống tham nhũng và hối lộ.

Xã hội dân sự phải:

Giám sát những nỗ lực phòng chống tham nhũng của các công ty

- Mở rộng các chức năng kiểm tra, giám sát hiện nay của khu vực xã hội dân sự để đánh giá môi trường hoạt động, tính bền vững và trách nhiệm công dân của doanh nghiệp đối với lĩnh vực phòng chống tham nhũng.

Ủng hộ việc thông qua các hệ thống khiếu nại và bảo vệ người tố giác

- Các tổ chức giám sát doanh nghiệp và công đoàn cần khuyến khích các công ty và các nhà lập pháp tạo ra một môi trường hỗ trợ phản ánh những lạm dụng trong nội bộ.

Vận động các liên minh giám sát và ủng hộ các hệ thống liên chính doanh nghiệp

- Liên chính doanh nghiệp là mối quan tâm chung của nhiều cơ quan, tổ chức và có thể tập trung sức mạnh này để đảm bảo rằng quyền lợi của người dân được các quyết định chính sách có liên quan giải quyết một cách thỏa đáng.

Tài liệu tham khảo:

1. Dựa trên tổng số Đô la Mỹ trên 1 tỷ tổng sản phẩm quốc nội cho 1 nước. *H. Jackson and M. Roe, Public and Private Enforcement of Securities Laws: Resource-based Evidence, Working Paper no. 08-28* (Boston: Đại học luật Harvard, năm 2008.)
2. Năm 2007, *KPMG, Business Codes of the Global 200: Their Prevalence, Content and Embedding* (Luận đôn: KPMG, năm 2008).
3. *PricewaterhouseCoopers, Economic crime: people, culture and controls. The 4th biennial Global Economic Survey* (Luận đôn: PwC, 2007).

© 2009 Transparency International. All rights reserved.

Transparency International (TI) là một tổ chức xã hội dân sự đi đầu trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng toàn cầu. Với hơn 90 văn phòng quốc gia trên thế giới và một Ban thư ký quốc tế tại Berlin, Đức, TI nâng cao nhận thức về tác hại mà tham nhũng gây ra và làm việc với các đối tác trong chính phủ, giới doanh nghiệp và các tổ chức xã hội dân sự nhằm xây dựng và thực hiện các biện pháp hữu hiệu chống tham nhũng. Để biết thêm thông tin, xin mời xem tại: www.transparency.org.